**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU - LỚP 4B**

**Bài 1: Tiết 2: DANH TỪ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…).

- Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.

- Biết đặt câu có danh từ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực: năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, ti vi, xúc xắc, thẻ từ(ghi sẵn).

- HS: Sgk, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt mở đầu: (3-5’)**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS hát tập thể bài: *Em yêu trường em.*- GV hỏi: Em hãy cho biết có những từ chỉ sự vật nào được nhắc đến trong bài hát?- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV dẫn dắt vào bài mới.- GV ghi bảng  | - HS hát tập thể.- Dự kiến HS trả lời: Cô giáo, phấn, bảng, sách vở, ......-HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS ghi vở. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(13-15’)**- Mục tiêu:+ Biết danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…). + Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1** ***Bài 1: Xếp các từ in đậm vào nhóm thích hợp.*** - GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.- GV hướng dẫn HS đọc kĩ đoạn văn và tìm các từ ngữ được in đậm, chọn từ ngữ thích hợp với các nhóm đã cho.- GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm 4 HS. - HS thảo luận theo nhóm 4.( TG 2’) - GV phát thẻ từ (ghi sẵn)cho từng nhóm.- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm. - GV cho HS chữa bài.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.- Tất cả các từ in đậm vừa được xếp trong bảng đều là những từ chỉ gì mà em đã học ở lớp 2, 3?- Thế nào là từ chỉ sự vật ?- GV KL: Vậy từ chỉ sự vật có thể là từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ hiện tượng tự nhiên, từ chỉ thời gian....... | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1- HS lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm.- HS nhận thẻ từ(ghi chữ) về nhóm mình.- HS lắng nghe nhiệm vụ làm việc nhóm.- Đại diện 4 nhóm trình bày.- Dự kiến HS trình bày:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Từ chỉ người | Từ chỉ vật | Từ chỉ hiện tượng tự nhiên | Từ chỉ thời gian |
| Học sinh, bố,mẹ, thầy giáo, cô giáo, bạn bè | Bàn, ghế. lá | Nắng, gió | Hè, thu, hôm nay, năm học |

- Các nhóm nhận xét, bổ sung.- HS chữa bài theo đáp án.- Dự kiến HS trả lời: Tất cả các từ in đậm vừa được xếp trong bảng đều là những từ chỉ sự vật.- HS lắng nghe.- Dự kiến: Là từ chỉ người, chỉ vật, chỉ hiện tượng tự nhiên, từ chỉ thời gian… |
| **2.2. Hoạt động 2*****Bài 2. Trò chơi: “Đường đua kì thú”.***- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.- GV nêu luật chơi.- GV cho HS chơi trong nhóm 4.- GV quan sát, trợ giúp các nhóm.- GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương HS.- Vậy thông qua trò chơi, em đã tìm thêm được những từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ hiện tượng thiên nhiên, từ chỉ thời gian nào?- GV chốt kiến thức: Các từ ở bài tập 1 và các từ tìm được ở bài tập 2 được gọi là danh từ.- Thế nào là danh từ?- GV kết luận và đưa ra phần Ghi nhớ. ***Ghi nhớ***: ***Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,...).***- GV gọi 1 - 2 HS đọc ghi nhớ trước lớp, cả lớp đọc thầm ghi nhớ. -GV gọi HS tìm 1-2 danh từ ?- Gọi 1 HS đặt câu ? | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.- HS lắng nghe.- HS chơi trong nhóm 4.- HS chơi trước lớp.- Dự kiến HS trả lời:+ Từ chỉ người: ông, bà, bố, mẹ, cậu, bác, nông dân, bác sĩ, kĩ sư, ....+ Từ chỉ vật: con mèo, tủ bếp, búp bê, chậu, tủ sách......- HS lắng nghe.- Dự kiến: Danh từ là những từ chỉ sự vật ( người, vật, hiện tượng trong tự nhiên, thời gian…)- 3HS đọc lại ghi nhớ.- HS lắng nghe và thực hiện. |
| **3. Hoạt động luyện tập- thực hành: (10- 12’)**Mục tiêu: + Tìm được danh từ thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Hoạt động 3:*****Bài 3. Tìm danh từ chỉ người, vật trong lớp của em.***- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.- GV nêu trò chơi, cách chơi và hướng dẫn HS tổ chức chơi:Trò chơi *Truyền điện.*- GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn tìm được từ nào chỉ đồ dùng học tập của em cũng là danh từ?- GV yêu cầu HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Dự kiến HS trả lời: Bài yêu cầu tìm danh từ chỉ người, chỉ vật trong lớp em.- HS chơi trò chơi.(HS có thể nêu:+ Danh từ chỉ người: cô giáo, bạn nam, bạn nữ,...+ Danh từ chỉ vật: bàn, ghế, bảng, sách, vở,...)- Dự kiến HS trả lời: bút, sáp màu, cặp sách, kéo, ghim giấy, ...- HS nhận xét.- HS lắng nghe. |
| **3.2. Hoạt động 4:*****Bài tập 4: Đặt 3 câu, mỗi câu chứa 1-2 danh từ tìm được ở bài tập 3.***- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS nêu yêu cầu của bài.- GV hỏi: Khi viết câu em cần lưu ý điều gì?- GV nhắc HS lưu ý về cách diễn đạt, dùng từ, viết câu văn cho hay và trình bày đúng chính tả (đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm câu).- GV hướng dẫn HS làm bài vào vở.- Làm việc cá nhân: viết vào vở 3 câu chứa 1-2 danh từ ở bài tập 3.- Ví dụ:+ Lớp em có 13 bạn nữ và 17 bạn nam.+ Trong hộp bút của em có đầy đủ bút mực, bút chì, thước kẻ, tẩy.- GV yêu cầu HS đổi vở chữa bài cho nhau và đọc trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.- Dự kiến HS nêu: Bài yêu cầu đặt 3 câu, mỗi câu chứa 1-2 danh từ tìm được ở bài tập 3.- Dự kiến HS trả lời:+ Câu có chứa 1-2 danh từ.+ Câu diễn đạt 1 ý trọn vẹn.+ Đầu câu viết hoa, cuối câu đánh dấu câu phù hợp.- HS làm bài vào vở.- HS nhận xét, chữa bài cho bạn.- HS đổi vở chữa bài.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (2-3’)**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành |
| **-** GV tổ chức cho HS trò chơi: ‘*Thử tài thách đố’.*- GV nhận xét, tuyên dương HS.- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau: Bài 1: Viết: Tìm hiểu đoạn văn và câu chủ đề. | - HS tham trò chơi.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

**.................................................................................................................................................................................................................................................................**

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***